TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 10/3: Lúa tươi chững giá, gạo ổn định

06:29 10/03/2026

Giá lúa gạo hôm nay (10/3) tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động. Thị trường giao dịch khá trầm lắng, giá lúa tươi chững lại, trong khi các loại gạo thơm dẻo tại thị trường bán lẻ vẫn duy trì mức cao.

Theo đó, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động. Với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá lúa tươi OM 18 dao động ở mốc 6.000 - 6.100 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mốc 6.100 - 6.200 đồng/kg; giá lúa IR 50404 (tươi) dao động ở mức 5.500 đồng/kg; giá lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 5.800 - 6.000 đồng/kg; giá lúa OM 4218 dao động 6.000 - 6.200 đồng/kg; giá lúa OM 34 (tươi) dao động mốc 5.200 - 5.400 đồng/kg, so với tuần trước.

Nguồn lúa hôm nay, ghi nhận tại các địa phương giao dịch mua bán yếu, lúa tươi các loại vững giá. Cụ thể, tại Tây Ninh, Đồng Tháp giao dịch mua bán trầm lắng, giá ít biến động. Tại An Giang, lúa Đông Xuân giao dịch chậm, lúa thơm ít người hỏi mua mới, thời tiết có mưa một số vùng khiến giao dịch lúa chững lại, giá vững; Tại Cần Thơ, giao dịch mua bán ít, chủ yếu lúa gần ngày cắt, giá ít biến. Tại Cà Mau, Vĩnh Long, giao dịch mua bán ít, giá chững.



Ảnh minh họa

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 5451 dao động ở mức 8.300 - 8.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 7.500 - 7.600; gạo nguyên liệu Đài Thơm 8 dao động 9.150 - 9.350 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 dao động ở mức 7.900 - 8.010 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 dao động ở mức 8.000 - 8.100 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.900 - 9.100 đồng/kg; đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc thơm dao động ở mức 7.500 - 7.600; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg, so với hôm qua.

Nguồn gạo hôm nay, ghi nhận tại các địa phương giao dịch mua bán trầm lắng, kho mua lựa gạo đẹp, giá gạo các loại ít biến động. Cụ thể, tại Cái Bí (An Giang), Lấp Vò, Sa Đéc, An Cư (Đồng Tháp), gạo về ít, kho mua chậm, giá gạo các loại tương đối ổn định.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.650 - 11.500 đồng/kg. Hiện tấm thơm tăng 100 đồng/kg dao động ở mức 7.650 - 7.750 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 10.500 - 11.500 đồng/kg, so với cuối tuần.

Tại các chợ lẻ, gạo các loại đi ngang so với cuối tuần. Gạo thơm dẻo các loại neo cao. Cụ thể, gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thơm Thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng Hoa ở mốc 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan

20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 13.000 - 14.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo thường dao động ở mốc 12.000 - 13.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Đối với thị trường xuất khẩu, theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện gạo thơm 5% tấm giá dao động ở mức 400 - 415 USD/tấn; gạo 100% tấm dao động ở mức 316 - 320 USD/tấn; gạo Jasmine giá dao động 430 - 434 USD/tấn.

PV (t/h)